

CÁC BỘ

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số 180/2003/QĐ-BBCVT ngày 25/11/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật và Tin học trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 41/2003/QĐ-BBCVT ngày 17 tháng 3 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Kỹ thuật và Tin

học là đơn vị trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện, thực hiện chức năng hỗ trợ kỹ thuật kiểm tra, kiểm soát tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện; tổ chức và hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Cục Tần số vô tuyến điện; hiệu chuẩn thiết bị đo lường và thiết bị phát sóng vô tuyến điện; kiểm tra và xác nhận tương thích điện từ cho các thiết bị bức xạ vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Trung tâm Kỹ thuật và Tin học có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu xây dựng và đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện để Cục Tần số vô tuyến điện trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông phê duyệt.

2. Tham gia nghiên cứu, xây dựng và thực hiện đầu tư trang thiết bị kỹ thuật cho các đơn vị thuộc Cục Tần số vô tuyến điện theo kế hoạch được duyệt. Nghiên cứu khai thác thử; xây dựng, kiểm tra việc thực hiện quy định, quy trình về quản lý, sử dụng và bảo quản thiết bị; hướng dẫn khai thác và bàn giao thiết bị kỹ thuật mới được đầu tư cho các đơn vị thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.

3. Nghiên cứu đề xuất trình Cục trưởng phê duyệt và hướng dẫn các Trung tâm kiểm soát tần số khu vực thực hiện các giải pháp kỹ thuật đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện.

4. Nghiên cứu, đề xuất các dự án và ứng dụng công nghệ thông tin trong

phạm vi Cục tần số vô tuyến điện, thực hiện các dự án được phê duyệt. Xây dựng và đưa vào ứng dụng các Cơ sở dữ liệu và các phần mềm phục vụ công tác quản lý của Cục Tần số vô tuyến điện.

5. Duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu hoạt động liên tục phục vụ công tác quy hoạch, ấn định, cấp phép và kiểm tra, kiểm soát tần số vô tuyến điện.

6. Quản trị hệ thống mạng tin học của Cục Tần số vô tuyến điện. Duy trì hoạt động của trang tin điện tử (Website) và hệ thống thư điện tử của Cục Tần số vô tuyến điện. Phối hợp với các đơn vị có liên quan để cập nhật các nội dung thông tin phục vụ công tác quản lý tần số lên Website theo chỉ đạo của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

7. Hướng dẫn về kỹ thuật kiểm soát tần số vô tuyến điện và các ứng dụng công nghệ thông tin.

8. Giữ chuẩn đo lường vô tuyến điện của Cục Tần số vô tuyến điện, hiệu chuẩn các thiết bị đo lường vô tuyến điện.

9. Tổ chức, thực hiện việc hiệu chuẩn, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị đo, kiểm soát tần số vô tuyến điện, thiết bị phát sóng vô tuyến điện.

10. Tham gia xây dựng đề Cục Tần số vô tuyến điện trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về nội dung quản lý, kiểm tra và xác nhận

tương thích điện từ, hướng dẫn thực hiện các văn bản quản lý nhà nước về tương thích điện từ.

11. Kiểm tra, xác nhận tương thích điện từ cho các thiết bị bức xạ vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.

12. Thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí và các nguồn thu khác theo quy định của Nhà nước, của Bộ Bưu chính, Viễn thông và theo phân cấp của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

13. Quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Trung tâm theo quy định của pháp luật, của Bộ Bưu chính, Viễn thông và phân cấp của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện giao.

Điều 3. Trung tâm Kỹ thuật và Tin học có Giám đốc, Phó Giám đốc và bộ máy giúp việc.

Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật và Tin học chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này.

Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công.

Điều 4. Tổ chức bộ máy của Trung tâm Kỹ thuật và Tin học gồm:

1. Phòng Kỹ thuật thiết bị.
2. Phòng Tin học.
3. Phòng Thủ nghiệm và Đo lường vô tuyến điện.
4. Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp.

Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện quyết định.

Số lượng công chức, lao động của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng quyết định trên cơ sở chỉ tiêu biên chế và lao động hợp đồng được Bộ Bưu chính, Viễn thông giao.

Điều 5. Trung tâm Kỹ thuật và Tin học có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 7. Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật và Tin học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng
Bộ Bưu chính, Viễn thông

ĐỖ TRUNG TÁ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số 181/2003/QĐ-BBCVT ngày 25/11/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực I trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 41/2003/QĐ-BBCVT ngày 17 tháng 3 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực I là đơn vị trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện

của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn 12 tỉnh, thành phố: Bắc Cạn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Cao Bằng, Hà Nam, Hà Nội, Hà Tây, Hòa Bình, Lạng Sơn, Ninh Bình, Thái Nguyên và Vĩnh Phúc.

Điều 2. Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực I có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Kiểm soát việc phát sóng vô tuyến điện của các đài phát trong nước, các đài nước ngoài phát sóng đến Việt Nam thuộc các nghiệp vụ vô tuyến điện (nghiệp vụ cố định, lưu động, hàng hải, hàng không, phát thanh truyền hình, định vị, dẫn đường, vệ tinh, nghiệp dư và các nghiệp vụ vô tuyến điện khác) và các thiết bị phát sóng khác trên địa bàn quản lý của Trung tâm.

2. Đo các thông số kỹ thuật của các đài phát sóng thuộc các nghiệp vụ vô tuyến điện và các nguồn phát sóng vô tuyến điện khác. Tổng hợp số liệu kiểm soát và số liệu đo được để phục vụ cho công tác quản lý tần số.

3. Phát hiện vi phạm các quy định của Nhà nước về việc sử dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện và xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Kiểm tra định kỳ, đột xuất và hướng dẫn các đối tượng sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện trên địa bàn quản lý của Trung tâm về việc chấp hành pháp luật, các quy định có liên quan của Nhà nước.

5. Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát trên địa bàn quản lý của Trung tâm đối với các thiết bị phát sóng vô tuyến điện đặt trên tàu bay, tàu biển và các phương tiện giao thông khác của nước ngoài ra vào, trú đậu tại các cảng hàng không, cảng biển, bến bãi của Việt Nam về hoạt động và các loại giấy phép, chứng chỉ có liên quan đến việc sử dụng thông tin vô tuyến điện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Điều tra, xác định các nguồn nhiễu và xử lý can nhiễu vô tuyến điện có hại theo quy định của pháp luật; lập hồ sơ để Cục Tần số vô tuyến điện khiếu nại các vụ can nhiễu do nước ngoài gây ra cho các nghiệp vụ vô tuyến điện của Việt Nam hoạt động trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo quy định quốc tế.

7. Tham gia các chương trình kiểm soát phát sóng vô tuyến điện quốc tế và các hoạt động về kỹ thuật nghiệp vụ của Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) và các tổ chức quốc tế liên quan khác theo sự phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

8. Thực hiện nhiệm vụ của Cục Tần số vô tuyến điện trong việc phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trên địa bàn quản lý của Trung tâm trong công tác kiểm tra, kiểm soát tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.